|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GĐ& ĐT PHÚC THỌ  Trường THCS Thị trấn | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  Ngữ văn 6  Thời gian làm bài: 90 phút  Năm học: 2022 - 2023 |

**I. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| 1 | Đọc hiểu | Thơ  (lục bát) | 3 | 0 | 5 | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 | 60 |
| 2 | Viết | Kể lại một trải nghiệm của bản thân | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| Tổng | | | 15 | 5 | 25 | 15 | 0 | 30 | 0 | 10 | 100 |
| Tỉ lệ % | | | 20% | | 40% | | 30% | | 10% | |
| Tỉ lệ chung | | | 60% | | | | 40% | | | |

II. **BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ**  **nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ  (lục bát) | **Nhận biết**  - Nhận biết được số tiếng, số dòng, vần, nhịp của thơ lục bát.  - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy), các biện pháp tu từ ẩn dụ.  - Nhận biết được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  **Thông hiểu**  - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đaọ của nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ.  **Vận dụng**  - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản.  - Đánh giá được giá trị của yếu tố vần, nhịp. | 3 TN | 5 TL | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân | **Nhận biết**:  - Xác định được kiểu bài; nêu được trải nghiệm.  - Xác định đúng hình thức của bài văn.  - Dùng ngôi thứ nhất để kể.  **Thông hiểu**:  - Trình bày cụ thể diễn biến của các sự việc xảy ra trong câu chuyện.  - Kết hợp giữa miêu tả và bộc lộ cảm xúc trong khi kể.  - Hiểu được ý nghĩa của trải nghiệm.  **Vận dụng**:  Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt để viết bài văn kể lại trải nghiệm.  **Vận dụng cao**:  Có sáng tạo trong diễn đạt, lời văn có giọng điệu, hình ảnh, bài văn giàu cảm xúc. |  |  |  | 1 TL |
| Tổng | | |  | 3 TN | 5 TL | 2 TL | 1 TL |
| Tỉ lệ % | | |  | 20 | 40 | 30 | 10 |
| Tỉ lệ chung | | |  | 60 | | 40 | |

**III. ĐỀ KIỂM TRA**

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc kĩ văn bản sau và trả lời câu hỏi bằng cách khoanh tròn vào chữ cái trước đáp án đúng/ thực hiện các yêu cầu:**

*Lặng rồi cả tiếng con ve*

*Con ve cũng mệt vì hè nắng oi.*

*Nhà em vẫn tiếng ạ ời,*

*Kẽo cà tiếng võng mẹ ngồi mẹ ru.*

*Lời ru có gió mùa thu*

*Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về.*

*Những ngôi sao thức ngoài kia*

*Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con*

*Đêm nay con ngủ giấc tròn,*

*Mẹ là ngọn gió của con suốt đời”*

( Mẹ, Trần Quốc Minh, Theo thơ chọn với lời bình, NXB Giáo dục. 2002)

**Câu 1: Bài thơ được viết theo thể thơ nào?**

A. Thơ tự do C. Thơ bốn chữ

B. Thơ lục bát D. Thơ năm chữ

**Câu 2:** **Trong bài thơ, những âm thanh nào được tác giả nhắc đến?**

A. Tiếng ve, tiếng ru, tiếng võng.

B. Tiếng ve, tiếng ru, tiếng gió thì thầm.

C. Tiếng ve, tiếng võng, tiếng mẹ nói chuyện.

D. Tiếng ve, tiếng những ngôi sao thì thầm với gió.

**Câu 3**. **Câu thơ nào sau đây sử dụng biện pháp nghệ thuật ẩn dụ?**

1. Lặng rồi cả tiếng con ve. C. Con ve cũng mệt vì hè nắng oi.

B. Những giôi sao thức ngoài kia. D. Đêm nay con ngủ giấc tròn

**Câu 4.** **Văn bản thể hiện tâm tư, tình cảm gì của tác giả đối với người mẹ?**

A. Yêu thương, quan tâm, chăm sóc cho mẹ già.

B. Lo lắng mẹ mệt vì thức quạt cho con ngủ.

C. Yêu thương, thấu hiểu và biết ơn đối với mẹ.

D. Chia sẻ nỗi vất vả nhọc nhằn với mẹ.

**Câu 5. Theo em cái hay của hình ảnh so sánh trong câu thơ “ Mẹ là ngọn gió của con suốt đời” là gì?**

A. Cho ta thấy được tình thương yêu lớn lao, sự hi sinh thầm lặng, bền bỉ mẹ đối với con.

B. Mẹ thương con nên mẹ dành cả đời ngồi quạt mát để con có những giấc ngủ ngon.

C. Mẹ yêu con nên mẹ trở thành ngọn gió đến bên con suốt đời.

D. Mẹ không quản trưa hè oi bức ngồi quạt để cho con được yên giấc nồng.

# Câu 6. Nhận định nào đúng về nghệ thuật của bài thơ trên?

# A. Bài thơ có sự kết hợp thành công yếu tố biểu cảm với tự sự, nghị luận.

# B. Giọng điệu của bài thơ mang âm hưởng của bài hát ru ngọt ngào, du dương, trìu mến.

# C. Gieo thành công vần lưng, ngắt nhịp đa dạng, giọng điệu tha thiết sâu lắng.

# D. Sử dụng thành công thể thơ lục bát mang giọng điệu của bài hát ru và biện pháp so sánh, ẩn dụ.

**Câu 7. Em hiểu “*nắng oi*” là nắng như thế nào?**

A. Về mùa hè, trời nắng như đổ lửa, mọi người mọi vật phải tìm chỗ mát để nghỉ.

B. Về mùa hè, nắng nóng, không có gió, oi bức làm mọi người mọi vật rất khó chịu.

C. Về mùa hè, trời nắng nóng, thỉnh thoảng có những cơn gió nhè nhẹ thổi.

D. Về mùa hè, trời nắng chang chang, thời tiết thực sự là quá nóng.

**Câu 8. Em hình dung như thế nào về người mẹ qua bài thơ trên?**

A. Trong một ngày hè oi ả, đầy tiếng ve mẹ ngồi quạt mát cho con ngủ.

B. Đêm nào mẹ cũng hát ru ầu ơ cho con ngủ ngoan.

C. Mẹ thật lam lũ vất vả và dành tất cả tình yêu thương cho con.

D. Mẹ là ngọn gió cho con tận hưởng suốt đời.

**Câu 9. Nêu cảm nhận của về hai câu thơ sau ( trình bày ngắn gọn bằng 3-4 câu văn):**

*Những ngôi sao thức ngoài kia*

*Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con*

**Câu 10. Từ văn bản trên rút ra bài học gì cho bản thân?**

**Phần II. Viết (4 điểm)**

**Đề bài:** Bài thơ “*Mẹ*” (Trần Quốc Ninh) gợi lên trong ta những kí ức bên người thân yêu. Hãy nhớ và viết bài văn ( dài khoảng 1 trang giấy thi) kể lại câu chuyện mà em đã trải nghiệm và có ấn tượng sâu sắc về một người thân trong gia đình.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6** |
| 1 | B. Thơ lục bát | 0,5 |
| 2 | A. Tiếng ve, tiếng ru, tiếng võng. | 0,5 |
| 3 | D. Đêm nay con ngủ giấc tròn | 0,5 |
| 4 | C. Yêu thương, thấu hiểu và biết ơn đối với mẹ. | 0,5 |
| 5 | A. Cho ta thấy được tình thương yêu lớn lao, sự hi sinh thầm lặng, bền bỉ mẹ đối với con. | 0,5 |
| 6 | D. Sử dụng thành công thể thơ lục bát mang giọng điệu của bài hát ru và biện pháp so sánh, ẩn dụ. | 0,5 |
| 7 | B. Về mùa hè, trời nắng nóng, không có gió, oi bức làm mọi người mọi vật rất khó chịu. | 0,5 |
| 8 | C. Mẹ thật vất vả và dành tất cả tình yêu thương cho con. | 0,5 |
| 9 | HS nêu được những suy nghĩ cảm nhận của mình về nội dung và nghệ thuật của câu thơ:  + Nghệ thuật: nhân hóa, so sánh  + Hình ảnh người mẹ tần tảo sớm khuya lam lũ; yêu thương con…; cao quý đẹp đẽ ….. | 1,0 |
|  | 10 | - HS nêu được bài học nhận thức phù hợp sau khi đọc hiểu văn bản. Gợi ý: biết ơn, thương yêu và kính trọng ………đấng sinh thành của chúng ta  - Không cho điểm với những bài học không đúng đắn, suy nghĩ lệch lạc, không mang tính giáo dục. | 1,0 |
| **II** |  | **VĂN** | **4.0** |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự. | 0.25 |
|  | b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Kể về một trải nghiệm với người thân | 0.25 |
|  | c. Kể lại một trải nghiệm  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Giới thiệu được trải nghiệm.  - Các sự kiện chính trong trải nghiệm: bắt đầu – diễn biến – kết thúc.  - Bài học rút ra sau trải nghiệm | 3.0 |
|  | d. Chính tả, ngữ pháp  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt | 0.25 |
|  | e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0.25 |

Người lập:

Nguyễn Thị Thanh Hương